

a, niềm vui b, màu xanh c, nụ cười d, lầy lội

Câu 21: Câu “*Ăn xôi đậu để thi đậu.*” từ **đậu** thuộc:

- a, Từ nhiều nghĩa. b, Từ trái nghĩa.
c, Từ đồng nghĩa. d, Từ đồng âm.

Câu 22: Tìm các từ trái nghĩa với các từ sau:

- a, hòa bình / b, đoàn kết/.....
c, thương yêu/..... d, giữ gìn/.....

Câu 23: Thành ngữ nào dưới đây nói về lòng dũng cảm?

- a, Chân lấm tay bùn. b, Đi sớm về khuya.
c, Vào sinh ra tử. d, Chết đứng còn hơn sống quỳ.

Câu 24: Từ xanh trong câu “*Đầu xanh tuổi trẻ sẵn sàng xông pha*” và từ xanh trong câu “*Bốn mùa cây lá xanh tươi tốt*” có quan hệ với nhau như thế nào?

- a, Đó là từ nhiều nghĩa b, Đó là hai từ đồng âm
c, Đó là hai từ đồng nghĩa d, Đó là từ nhiều nghĩa và từ đồng âm

Câu 25: Dòng nào toàn từ láy?

- a, xa xôi, mãi miết, mong mỏi, mơ mộng.
b, xa xôi, mãi miết, mong mỏi, mơ màng.
c, xa xôi, mong ngóng, mong mỏi, mơ mộng.
d, xa xôi, xa lạ, mãi miết, mong mỏi.

Câu 26: Trong các câu sau, câu nào có từ **ăn** được dùng theo nghĩa gốc?

- a, Làm không cẩn thận thì ăn đòn như chơi.
b, Chúng tôi là những người làm công ăn lương
c, Cá không ăn muối cá ươn.
d, Bạn Hà thích ăn cơm với cá.

Câu 27: Dòng nào dưới đây gồm các từ đồng nghĩa với từ “**nhô**” trong câu : “*Vàng trắng đang từ từ nhô lên sau lũy tre làng.*”

- a, mọc, ngoi, dựng. b, mọc, ngoi, nhú
c, mọc, nhú, đội d, mọc, đội, ngoi

Câu 28: Em hãy gạch 1 gạch dưới động từ, 2 gạch dưới danh từ và 3 gạch dưới tính từ có trong 2 câu thơ sau:

“*Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay
Vượn hót chim kêu suốt cả ngày*”

Câu 29: Cho đoạn văn sau:

(a) *Hà dẫn Hoa cùng ra ruộng lạc.* (b) *Bây giờ mùa lạc đang vào củ.* (c) *Hà đã giảng giải cho cô em họ cách thức sinh thành củ lạc.* (d) *Một đám trẻ đủ mọi lứa tuổi đang chơi đùa trên đê.*

- a, Câu (a) b, Câu (b) c, Câu (c) d, Câu (d)

Câu 30: Đọc hai câu thơ sau:

*Sáu mươi tuổi vẫn còn **xuân** chán
So với ông Bành vẫn thiếu niên.*

Nghĩa của từ “**xuân**” trong đoạn thơ là:

- a, Mùa đầu tiên trong 4 mùa. b, Trẻ trung, đầy sức sống.
c, Tuổi tác. d, Ngày.

Câu 32: Cho câu sau:

Câu 40: Từ “*đánh*” trong câu nào được dùng với nghĩa gốc?

- a, Mẹ chẳng đánh em Hoa bao giờ vì em rất ngoan.
- b, Bạn Hùng có tài đánh trống.
- c, Quân địch bị các chiến sĩ ta đánh lạc hướng.
- d, Bố cho chú bé đánh giày một chiếc áo len.

Câu 41: Thành ngữ, tục ngữ nào nói về tính chăm chỉ?

- a, Chín bỏ làm mười.
- b, Dầm mưa dãi nắng.
- c, Thức khuya dậy sớm.
- d, Đứng mũi chịu sào.

Câu 42: Câu “*Chiếc lá thoáng trông trành, chú nhái bén loay hoay cố giữ chom thặng bằng rồi chiếc thuyền đồ thắm lạng lẽ xuôi dòng*” có mấy câu?

- a, có 1 vế câu
- b, có 2 vế câu
- c, có 3 vế câu

Câu 43: Từ nào dưới đây không đồng nghĩa với những từ còn lại?

- a, phang
- b, đâm
- c, đá
- d, vỗ

Câu 44: Từ “*đánh*” trong câu nào dưới đây được dùng với nghĩa gốc?

- a, Hằng tuần, vào ngày nghỉ, bố thường đánh giày.
- b, Sau bữa tối, ông và bố tôi thường ngồi đánh cờ.
- c, Các bác nông dân đánh trâu ra đồng cày.
- d, Chị đánh vào tay em.

Câu 45: Từ ngữ nào dưới đây viết đúng chính tả

- a, xuất xắc
- b, suất sắc
- c, xuất sắc
- d, suất xắc

Câu 46: Từ “*đi*” trong câu nào dưới đây mang nghĩa gốc?

- a, Anh đi ô tô, còn tôi đi xe đạp.
- b, Nó chạy còn tôi đi.
- c, Thằng bé đã đến tuổi đi học.
- d, Anh đi con mã, còn tôi đi con tốt.

Câu 47: Dòng nào dưới đây chỉ gồm toàn các từ láy?

- a, Cằn cù, chăm chỉ, thật thà, hư hỏng.
- b, Thẳng thắn, thành thật, đứng đắn, ngoan ngoãn.
- c, Cằn cù, chăm chỉ, đứng đắn, thẳng thắn.
- d, Lêu lổng, thật thà, tốt đẹp, chăm chỉ.

Câu 48: Trạng ngữ trong câu: “*Cái hình ảnh trong tôi về cô, đến bây giờ vẫn còn rõ nét.*” là:

- a, Cái hình ảnh trong tôi về cô
- b, đến bây giờ
- c, vẫn còn rõ nét
- d, Cái hình ảnh

Câu 49: Câu nào dưới đây là câu ghép?

- a, Mặt biển sáng trong và dịu êm.
- b, Mặt trời lên, tỏa ánh nắng chói chang.
- c, Sóng nhẹ nhẹ liếm trên bãi cát, tung bọt trắng xóa.
- d, Sóng nhẹ nhẹ liếm trên bãi cát, bọt tung trắng xóa.

Câu 50: Từ “*vàng*” trong câu: “*Giá vàng trong nước tăng đột biến.*” và “*Tấm lòng vàng.*” có quan hệ với nhau như thế nào?

- a, Từ đồng âm
- b, Từ đồng nghĩa
- c, Từ nhiều nghĩa
- d, Từ trái nghĩa

Câu 51: Xác định đúng bộ phận CN, VN trong câu sau:

- a, Tiếng cá / quẫy tung tăng xôn xao quanh mạn thuyền.
- b, Tiếng cá quẫy/ tung tăng xôn xao quanh mạn thuyền.
- c, Tiếng cá quẫy tung tăng / xôn xao quanh mạn thuyền.
- d, Tiếng cá quẫy tung tăng xôn xao / quanh mạn thuyền.

Câu 52: Trong các câu sau, câu nào là câu ghép?

- a, Càng lên cao, trăng càng nhỏ dần, càng vàng dần, càng nhẹ dần.
- b, Cả một vùng nước sóng sánh, vàng chói lọi.
- c, Bầu trời cũng sáng xanh lên.
- d, Biển sáng lên lấp lóa như đặc sánh, còn trời thì trong như nước.

Câu 53: Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây không nói về tinh thần hợp tác?

- a, Kề vai sát cánh.
- b, Chen vai thích cánh.
- c, Một cây làm chẳng lên non
Ba cây chụm lại lên hòn núi cao.
- d, Đồng tâm hợp lực.

Câu 54: Từ “**trong**” ở cụm từ “*phát phối bay trong gió*” và “*nắng đẹp trời trong*” có quan hệ với nhau như thế nào?

- a, Đó là một từ nhiều nghĩa.
- b, Đó là một từ đồng âm.
- c, Đó là một từ đồng nghĩa.
- d, Đó là một từ trái nghĩa.

Câu 55: Dòng nào chỉ toàn từ đồng nghĩa?

- a, Biểu đạt, diễn tả, lựa chọn, đồng đúc.
- b, Diễn tả, tấp nập, nhộn nhịp, biểu thị.
- c, Biểu đạt, bày tỏ, trình bày, giải bày.
- d, Chọn, lọc, trình bày, sàng lọc, kén chọn.

Câu 56: Chọn nhóm quan hệ từ thích hợp nhất để điền vào dấu ba chấm trong câu sau:

... *thời tiết không thuận nên lúa xấu.*

- a, vì, nếu
- b, do, nhờ
- c, nhờ, tại
- d, vì, do, tại

Câu 57: Câu thành ngữ nào sau đây mang nghĩa tương tự câu thành ngữ “*Lá lành đùm lá rách*”?

- a, Ở hiền gặp lành.
- b, Nhường cơm sẻ áo.
- c, Trâu buộc ghét trâu ăn.
- d, Giấy rách giữ lấy lề.

Câu 58: Dòng nào dưới đây toàn từ láy?

- a, Loang loáng, sừng sững, mộc mạc, mong mỏng.
- b, Mơn man, nhỏ nhẹ, rì rầm, xôn xao.
- c, Cằn cù, chăm chỉ, dẻo dai, thật thà.
- d, Í ới, chói với, lạnh lạnh, mong ngóng.

Câu 59: Những từ nào chứa tiếng “*hữu*” có nghĩa là bạn?

- a, Hữu tình
- b, Hữu ích
- c, Bằng hữu
- d, Hữu nghị

Câu 60: Trong các câu sau, câu nào có từ “*quả*” được hiểu theo nghĩa gốc?

- a, Trăng tròn như quả bóng.
- b, Quả dưa đàn lợn con nằm trên cao.
- c, Quả đồi trơ trụi cỏ.
- d, Quả đất là ngôi nhà của chúng ta.

Câu 61: Câu văn nào bày tỏ ý cầu khiến đúng phép lịch sự?

- a, Bố cho con đi chơi đi!

- b, Bố hãy cho con đi chơi!
- c, Bố có thể đưa con đi chơi chứ ạ?
- d, Bố cho con đi chơi đi nào!

Câu 62: Dòng nào dưới đây gồm những từ ghép đúng?

- a, Thiên hạ, thiên nhiên, thiên phú, thiên liêng.
- b, Thiên hạ, thiên nhiên, thiên thời, thiên tai.
- c, Thiên hạ, thiên đình, thiên tai, thiên cảm.
- d, Thiên nhiên, thiên học, thiên tài, thiên văn.

Câu 63: Từ “*trong*” ở hai cụm từ “*không khí nhẹ và trong*” và “*trong không khí mát mẻ*” có quan hệ với nhau như thế nào?

- a, Hai từ đồng âm
- b, Một từ nhiều nghĩa
- c, Hai từ trái nghĩa
- d, Hai từ đồng nghĩa

Câu 64: Câu nào sau đây viết đúng nhất?

- a, Tiết trời thường lạnh, lúc sáng sớm, ở miền núi.
- b, Ở miền núi, lúc sáng sớm, tiết trời thường lạnh.
- c, Tiết trời thường lạnh, ở miền núi, lúc sáng sớm.
- d, Lúc sáng sớm, tiết trời thường lạnh, ở miền núi.

Câu 65: Câu: “*Trong im ắng, hương vườn thơm thoảng bắt đầu rón rén bước ra và tung tăng trong ngọn gió nhẹ, nhảy trên cỏ, trườn trên những thân cành.*” Có mấy vị ngữ?

- a, Một vị ngữ
- b, Hai vị ngữ
- c, Ba vị ngữ
- d, Bốn vị ngữ

Câu 66: Nhóm từ nào sau đây có một từ không đồng nghĩa với các từ còn lại ?

- a, đẻ, sinh, sanh.
- b, lạnh, rét, giá, buốt.
- c, phát minh, phát kiến, sáng tạo, sáng chế.
- d, sao chép, cốp pi, sáng tác, chép lại.

Câu 67: Chủ ngữ trong câu: “*Không gian là khoảng rộng mênh mông, chứa đựng tất cả mọi vật.*” là:

- a, Không gian là khoảng rộng
- b, Không gian là khoảng rộng mênh mông
- c, Không gian là khoảng rộng mênh mông, chứa đựng
- d, Không gian

Câu 68: Từ cần điền vào chỗ trống trong câu: “*Môi hở lạnh*” là:

- a, miệng
- b, răng
- c, gió
- d, buốt

Câu 69: Trong các câu sau, câu nào không dùng để hỏi?

- a, Bạn có khỏe không
- b, Bạn mạnh khỏe quá nhỉ
- c, Bạn mạnh khỏe chứ
- d, Sức khỏe của bạn thế nào

Câu 70: Từ “*ăn*” trong câu nào dưới đây được dùng với nghĩa gốc?

- a, Mỗi bữa cháu ăn mấy bát cơm?
- b, Em phải ngoan không bỏ cho ăn đòn đấy.
- c, Loại ô tô này ăn xăng lắm.
- d, Tàu ăn hàng ở cảng.

Câu 71: Đoạn thơ sau có mấy tính từ:

“ Bao nhiêu công việc lặng thầm
Bàn tay của bé đỡ đàn mẹ cha

Bé học giỏi, bé nét na

Bé là cô Tấm, bé là bé ngoan.

a, 2 tính từ b, 3 tính từ c, 4 tính từ d, 5 tính từ

Câu 72: Dòng nào chỉ gồm toàn các từ láy?

- a, Lăn tăn, long lanh, róc rách, mong ngóng.
- b, Thênh thang, um tùm, lon ton, tập tễnh.
- c, Mênh mông, bao la, nhỏ nhẹ, lênh khênh.
- d, Mải miết, xa xôi, xa lạ, vương vấn.

Câu 73: Từ “chạy” trong những câu nào được dùng với nghĩa chuyển?

- a, ở cự li **chạy** 100m, chị Lan luôn dẫn đầu
- b, Con đường mới mở **chạy** qua làng tôi.
- c, Bé trai thi **chạy**, bé gái nhảy dây.
- d, Đánh kẻ **chạy** đi, không đánh kẻ **chạy** lại.

Câu 74: Tìm nghĩa đúng nhất cho thành ngữ “ Mang nặng đẻ đau ” ?

- a, Tình yêu thương của mẹ đối với con cái.
- b, Tình cảm biết ơn của con cái đối với công lao sinh thành của cha mẹ.
- c, Nỗi vất vả nhọc nhằn của người mẹ khi mang thai.
- d, Công lao to lớn của người mẹ khi thai nghén, nuôi dưỡng con cái.

Câu 75: Câu nào sau đây không phải là thành ngữ, tục ngữ?

- a, Không thầy đố mày làm nên.
- b, Không biết thì học, muốn giỏi thì hỏi.
- c, Lá lành đùm lá rách.
- d, Có vào hang cọp mới bắt được cọp con.

Câu 76: Dòng nào có tiếng **nhân** không cùng nghĩa với các từ còn lại

- a, Nhân loại, nhân lực, nhân tài.
- b, Nhân hậu, nhân nghĩa, nhân ái.
- c, Nhân công, nhân chứng, chủ nhân.
- d, Nhân dân, nhân lạc, nhân vật, quân nhân.

Câu 77: Các từ: nhân hậu, nhân ái, nhân từ, nhân đức. Thuộc nhóm từ nào?

- a, Từ đồng nghĩa b, Từ nhiều nghĩa
- c, Từ đồng âm d, Từ trái nghĩa

Câu 78: Đọc bài “ Thái sư Trần Thủ Độ” em thấy Thái sư là người như thế nào?

- a, Cư xử nghiêm minh đối với những người mua quan bán tước.
- b, Không vì tình riêng mà cư xử trái phép nước.
- c, Nghiêm khắc với bản thân và với người khác trong công việc.
- d, Tất cả các đáp án trên.

Câu 79: Trong những hoạt động dưới đây, hoạt động nào sẽ phá hoại môi trường tự nhiên?

- a, Trồng cây gây rừng.
- b, Nạo vét dòng sông.
- c, Đốn cây rừng làm củi.
- d, Làm sạch nước từ các nhà máy trước khi đổ ra sông.

Câu 80: Câu nào dưới đây là câu ghép?

- a, Vì mải chơi, Đế Mèn chịu đói trong mùa đông.
- b, Nếu thời tiết thuận lợi thì vụ mùa này sẽ bội thu.

- c, Năm nay, em của lan học lớp 3.
- d, Trên cành cây, chim chóc hót líu lo.

Câu 81: Cặp quan hệ từ trong câu sau biểu thị quan hệ gì?

“ *Hễ mẹ tôi có mặt ở nhà thì nhà cửa lúc nào cũng ngăn nắp, sạch sẽ.* ”

- a, Nguyên nhân – kết quả
- b, Tương phản
- c, Điều kiện – kết quả
- d, Tăng tiến

Câu 82: Trong các câu sau, câu nào dùng không đúng quan hệ từ?

- a, Tuy em phải sống xa bố mẹ từ nhỏ nên em rất nhớ thương bố mẹ.
- b, Mặc dù điểm Tiếng Việt của em thấp hơn điểm Toán nhưng em vẫn thích học Tiếng Việt.

c, Cả lớp em đều gằn gủi động viên Hòa dù Hòa vẫn mặc cảm, xa lánh cả lớp.

d, Tuy mới khỏi ốm nhưng Tú vẫn tích cực tham gia lao động.

Câu 83: Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ chấm:

... *chúng tôi có cánh ... chúng tôi sẽ bay lên mặt trăng để cắm trại.*

- a, Hễ, thì
- b, Giá, thì
- c, Nếu, thì
- d, Tuy, nhưng

Câu 84: Trong bài thơ “ Chú đi tuần” em thấy người chiến sĩ đi tuần mong muốn điều gì cho các cháu thiếu nhi?

- a, Các cháu được ngủ yên.
- b, Các cháu học hành tiên bộ.
- c, Các cháu có một cuộc sống tốt đẹp trong tương lai.
- d, Tất cả các đáp án trên.

Câu 85: Điền cặp từ hô ứng thích hợp vào chỗ trống trong câu sau:

Tôi ... học nhiều, tôi thấy mình biết còn quá ít.

- a, nào, đã
- b, chưa, đã
- c, càng, càng
- d, bao nhiêu – bấy nhiêu

Câu 86: Từ nào có tiếng “ truyền” có nghĩa là trao lại cho người khác (thế hệ sau)

- a, truyền thống
- b, truyền thanh
- c, lan truyền
- d, truyền ngôi

Câu 87: Trận này chưa qua, trận khác đã tới, ráo riết hung tợn hơn.

Các vế câu của câu ghép trên được nối với nhau bằng cách nào?

- a, Nối với nhau bằng dấu phẩy
- b, Nối với nhau bằng quan hệ từ
- c, Nối với nhau bằng cặp quan hệ từ d,
- Nối với nhau bằng cặp từ hô ứng

Câu 88: Dấu chấm có tác dụng gì?

- a, Dùng để kết thúc câu hỏi b,
- Dùng để kết thúc câu cảm
- c, Dùng để kết thúc câu kể d,
- Dùng để kết thúc câu cầu khiến

Câu 89: Dấu phẩy trong câu sau có tác dụng gì?

Giặc đến nhà, đàn bà cũng đánh

- a, Ngăn cách bộ phận trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ.
- b, Ngăn cách các vế trong câu ghép.
- c, Ngăn cách các bộ phận làm chủ ngữ trong câu.
- d, Ngăn cách các bộ phận làm vị ngữ trong câu.

Câu 90: Tên cơ quan đơn vị nào dưới đây viết chưa đúng chính tả ?

- a, Trường Mầm non Hoa Sen
- b, Nhà hát Tuổi trẻ
- c, Viện thiết kế máy nông nghiệp
- d, Nhà xuất bản Giáo dục

Câu 91: Đọc bài “ *Lớp học trên đường*” em thấy Rê-mi học chữ trong hoàn cảnh như thế nào?

- a, Không có trường lớp để theo học.
- b, Không có sách vở và các dụng cụ học tập bình thường.
- c, Thầy giáo là chủ một gánh xiếc rong.
- d, Tất cả các hoàn cảnh nêu trên.

Câu 92: Từ nào dưới đây không dùng để chỉ đức tính của phái nữ?

- a, dịu dàng
- b, gan lì
- c, nhân nại
- d, duyên dáng

Câu 93: Từ nào không đồng nghĩa với từ **quyền lực**?

- a, quyền công dân
- b, quyền hạn
- c, quyền thế
- d, quyền hành

Câu 95: Từ nào không phải là từ đồng nghĩa với **chăm chỉ**?

- a, chăm bẵm
- b, cần mẫn
- c, siêng năng
- d, chuyên cần

Câu 96: Làm thống kê có tác dụng gì?

- a, Để báo cáo thành tích
- b, Để tổng hợp tình hình
- c, Để nắm nhanh thông tin và đánh giá chính xác một sự việc, một vấn đề
- d, Tất cả các đáp án trên

Câu 97: Dấu thanh được đặt ở bộ phận nào của tiếng?

- a, âm đầu
- b, âm chính
- c, âm đệm
- d, âm cuối

Câu 98: Từ đồng âm là những từ như thế nào?

- a, Giống nhau về âm, hoàn toàn khác nhau về nghĩa.
- b, Giống nhau về nghĩa, hoàn toàn khác nhau về âm.
- c, Giống nhau về âm
- d, Giống nhau về nghĩa.

Câu 99: Ba câu thơ sau sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

*Cả công trường say ngủ cạnh dòng sông
Những tháp khoan nhô lên trời ngẫm nghĩ
Những xe ủi, xe ben sánh vai nhau nằm nghỉ.*

- a, nhân hóa
- b, so sánh
- c, vừa so sánh vừa nhân hóa
- d, đảo ngữ

Câu 100: Đọc đoạn thơ sau:

*Đứng giữa nhà mà cháy
Mà tỏa sáng xung quanh
Chỉ thương cây đèn ấy
Không sáng nổi chân mình.*

Dòng nào gồm tất cả những từ mang nghĩa chuyển trong bài thơ?

- a, đứng - nhà - cây
- b, đứng - nhà - chân
- c, đứng - cây - chân
- d, sáng - cây - chân